TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TĨNH GIA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HSST
Ngày: 17/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Bá Trung và bà Dương Thị Hằng

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Tú - Kiểm sát viên

Ngày 17/5/2018, tại Hội trường xét xử TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/HSST ngày 13/4/2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS, ngày 03/5/2018 đối với bị cáo:

Bùi Bá T - Sinh ngày 09/7/1991; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Tiểu khu N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Bá T - Sinh năm: 1968 và bà: Nguyễn Thị D - Sinh năm: 1970; Vợ: Lê Thị P – Sinh năm: 1991; Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xử phạt 5.000.000đ (Năm triệu đồng) về tội "Đánh bạc", chấp hành xong hình phạt ngày 13/9/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 20/01/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Trọng H - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Bùi Bá T đến khu vực Cầu H thuộc xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa mua 03 gói ma túy với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) rồi mang về nhà cất giấu. Đến 14 giờ 30 cùng ngày, Tùng đem 03 gói ma túy nêu trên đến khu vực Tiểu khu 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 03 túi nilon màu trắng, có viền xanh bên trong có các hạt tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 338/MT-PC54 ngày 23/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,505g loại Methamphetamin.

Bản cáo trạng số 47/CTr-VKS-HS ngày 12/4/2018 của VKSND huyện Tĩnh Gia đã truy tố Bùi Bá T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí HSST.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa, Bùi Bá T khai nhận: Khoảng 14 giờ 30, ngày 20/01/2018, tại khu vực Tiểu khu 6, Thị trấn T, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, T đã bị tổ công tác Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện, bắt quả tang Tùng đang tàng trữ trái phép 0,505g ma túy loại Methamphetamin.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Xét tính chất mức độ hành vi và hậu quả thấy rằng: Hiện nay trên địa bàn huyện Tĩnh Gia nói riêng, cũng như trên toàn quốc nói chung, tình trạng mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra khá phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, vi phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước, làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy và cũng làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo làm cho nhân dân hoang mang, lo sợ. Vì vậy, cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt thật nghiêm và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

- Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 13/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia xử phạt 5.000.000đ (Năm triệu đồng) về tội "Đánh bạc". Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này đã được xóa án nên đây không phải là tình tiết tăng nặng. Nhưng khi lượng hình cũng cần phải xem tình tiết này để tuyên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ, lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với người đàn ông mà T khai đã bán ma túy cho T ngày 20/01/2018 tại khu vực cầu H thuộc địa phận xã M, huyện T. Quá trình điều tra chưa xác minh được tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau theo đúng quy định của pháp luật.

- Xét về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xét về vật chứng:

Đối với 0,443g (không phẩy bốn bốn ba gam) ma túy loại Methamphetamine, là mẫu vật còn lại sau giám định. Hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/51 ngày 16/4/2018, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 để tịch thu tiêu hủy.

- Xét về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm

a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: Bùi Bá T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bùi Bá T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2018.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,443g (không phẩy bốn bốn ba gam) ma túy loại Methamphetamine (là mẫu vật còn lại sau giám định), đang nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia theo phiếu nhập kho số NK2018/51 ngày 16/4/2018.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án. Buộc Bùi Bá T phải chịu 200.000^{đ} tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- UBND thị trấn T;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bắc